Mẫu P.2b: PHIẾU HỎI GHI TIÊU THỤ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM **HỘ GIA ĐÌNH** TRONG NGÀY QUA

Họ tên chủ hộ:…………………………………… Mã hộ: ___ ___ Tờ số: __ / Tổng số: __ tờ.

Tên thành viên trả lời:…………………………… Mã số: ___ ___ Họ tên ĐTV:………………………………………………

Tên xã:…………………………………………… Mã xã:__ ___ ___ ___ ____ Ngày điều tra: _____ _____/ ____ _____/ _____ _____

Bữa ăn	**Nơi ăn**	**Mã và tên thức ăn**		**Phần chế biến trước ăn**					**Có hay không**	**Phần còn lại**							Mã thực phẩm
		Tên món ăn	Thành phần món ăn	Đơn vị đo lường (ĐVĐL)	Số lượng ĐVĐL	Trọng lượng 1 ĐVĐL	Tổng trọng lượng	Thải bỏ		Sống/ chín	Đơn vị đo lường (ĐVĐL)	Số lượng ĐVĐL	Trọng lượng 1 ĐVĐL	Số phần còn lại	Trọng lượng còn lại	Ghi chú	
1	2	3	4	5	6	7	7a	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1=sáng; 3=trưa; 5=tối; 2,4,6=thêm	1=trong nhà; 2=ngoài	*Ghi cụ thể tên món ăn, phương pháp chế biến. Tên món ăn ghi sang cả cột của thành phần món ăn.*		Bát, đĩa, thìa, trọng lượng cân …	Ghi số lượng đơn vị đo lường	Quy đổi ra gam	Quy đổi ra gam	1=có; 2=không	1=có; 2=không	1=sống; 2=chín	Bát, đĩa, thìa, trọng lượng cân …	Ghi số lượng đơn vị đo lường	Quy đổi ra gam	so với toàn bộ món trước khi ăn	Quy đổi ra gam	1=Chuyển bữa sau; 2=Không ăn trong ngày hôm	

Nhận xét của ĐTV:

<u>Kết quả thử muối I ốt</u>

Mẫu muối đổi màu 1
Mẫu muối không đổi màu 2
Không có muối 3
Tình huống khác……………… 9

Nhận xét của ĐT/ GSV:

ĐT/ GSV kiểm tra và ký tên: ____________________

Mỗi hộ sử dụng một hoặc nhiều phiếu.

Không quên hỏi "ăn vặt", ăn ngoài nhà, dầu mỡ, bia rượu